

Hải Dương, ngày 30 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
(6 tháng năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty cổ phần B.C.H
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 77+500, xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 022 0356 0641 Fax: 022 0356 0642
- Email: congtybchhd@gmail.com Website: www.bch.com.vn
- Vốn điều lệ: 190.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BCA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024NQ-ĐHĐCĐ	22/04/2024	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đơn vị tự lập- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2023- Thông qua Quyết toán thù lao năm 2023 và dự toán thù lao năm 2024 cho



			thành viên HĐQT, BKS - Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 - Thông qua thực hiện chủ trương đầu tư công ty con của Công ty - Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty - Thông qua chủ trương thanh lý, nhượng bán tài sản của Công ty - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty
2	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ	12/06/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua lấy ý kiến bằng văn bản: - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng/năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Phạm Bá Phú	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông: Đặng Ngọc Hưng	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc		
3	Ông: Nguyễn Tổng Thắng	Thành viên HĐQT độc lập		

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Phạm Bá Phú	08/08	100%	
2	Ông: Đặng Ngọc Hưng	08/08	100%	
3	Ông: Nguyễn Tổng Thắng	08/08	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong nửa đầu năm 2024, HĐQT đã thực hiện các hoạt động giám sát, kiểm tra đối với Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định của Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, nhằm triển khai các kế hoạch kinh doanh cũng như xử lý kịp thời các vấn đề phát

sinh. Cụ thể:

- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2024 trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra;
- Xây dựng, chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong việc định hướng phát triển Công ty;
- Giám sát chặt chẽ, xác định phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm, nhằm huy động các nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động để triển khai các hoạt động kinh doanh hiệu quả;
- Đảm bảo tất cả các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng/năm 2024):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
1	01/NQ-HĐQT	02/01/2024	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang	100%	Không thuộc nghĩa vụ CBTT
2	02/NQ-HĐQT	05/01/2024	Nghị quyết HĐQT về việc giao dịch với các bên liên quan	100%	
3	03/NQ-HĐQT	06/03/2024	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%	
4	04/NQ-HĐQT	18/03/2024	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt BCC tại 31/12/2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang	100%	Không thuộc nghĩa vụ CBTT
5	05/NQ-HĐQT	03/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%	
6	06/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn, sử dụng	100%	Không thuộc

			tài sản làm biện pháp bảo đảm cho Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang tại BIDV Nam Thái Nguyên		nghĩa vụ CBTT
7	07/NQ-HĐQT	03/05/2024	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%	
8	08/NQ-HĐQT	15/05/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua thay đổi Kế toán trưởng, thay đổi người phụ trách quản trị Công ty và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	100%	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng/năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Thanh Tuấn	Trưởng BKS		Cử nhân Luật
2	Ông: Vũ Văn Dương	Thành viên BKS		Cử nhân Kế toán
3	Bà: Nguyễn Thị Linh	Thành viên BKS		Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Ông Lê Thanh Tuấn	02	100%	100%	
3	Ông: Vũ Văn Dương	02	100%	100%	
4	Bà: Nguyễn Thị Linh	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2024, BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động và việc tuân thủ của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty theo quy định của Điều lệ tổ chức Công ty trong việc quản lý và điều hành công ty. Đồng thời, BKS cũng duy trì phối hợp với HĐQT và Ban Giám đốc để thực hiện nhiệm vụ giám sát các hoạt động của công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, cũng như đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

Dựa trên kết quả giám sát, quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 được triển khai thực hiện hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật cũng như Điều lệ công ty. BKS ghi nhận HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành các nhiệm vụ được uỷ quyền. Đồng thời cũng cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty; tạo điều kiện để BKS thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về BKS để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác về các nội dung, kế hoạch kiểm tra giám sát. BKS cũng phối hợp tích cực trong việc triển khai nhiệm vụ giám sát, kiểm tra đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền ra quyết định; Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Trong 06 tháng đầu năm 2024, BKS đã thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính, đảm bảo việc phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Đặng Ngọc Hưng – Tổng Giám đốc	03/06/1979	Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	
2	Bà: Lê Thu Phương – Phó Tổng Giám đốc	17/07/1983	Cử nhân Tài chính Kế toán	Bổ nhiệm từ ngày 15/05/2024

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà: Lê Thu Phương	17/07/1983	Cử nhân Tài chính kế toán	Miễn nhiệm ngày 15/05/2024

2	Bà: Đặng Thị Tuyết Dung	16/03/1972	Cử nhân Tài chính kế toán, Thạc sĩ QTKD	Bổ nhiệm từ ngày 15/05/2024
---	-------------------------	------------	---	-----------------------------

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng/năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên người có liên quan	Ngày sinh	Chức vụ	Loại liên quan
1	Ông: Nguyễn Văn Hùng	15/03/1975	Chủ tịch HĐQT	Liên quan nội bộ
2	Bà: Trần Thị Ngọc	20/05/1980	Giám đốc	Liên quan nội bộ
3	Ông: Lê Văn Cường	10/01/1978	Thư ký Công ty	Liên quan nội bộ
4	Bà: Nguyễn Thị Hương	05/08/1985	Trưởng phòng Kế toán	Liên quan nội bộ
5	Ông: Phạm Văn Minh	12/02/1970	Chủ tịch HĐQT	Liên quan nội bộ
6	Bà: Nguyễn Thị Lan	18/07/1982	Giám đốc	Liên quan nội bộ
7	Ông: Trần Văn Sơn	03/04/1973	Thư ký Công ty	Liên quan nội bộ
8	Bà: Lê Thị Bích	25/09/1988	Trưởng phòng Marketing	Liên quan nội bộ
9	Ông: Nguyễn Văn Tuấn	14/11/1976	Chủ tịch HĐQT	Liên quan nội bộ
10	Bà: Trần Thị Kiều	08/06/1983	Giám đốc	Liên quan nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phạm Bá Phú	-	Chủ tịch HĐQT			-	-		Cổ đông lớn, Người nội bộ
2	Đặng Ngọc Hưng	-	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ			-	-		Cổ đông lớn, người nội bộ
3	Nguyễn Tống Thắng	-	Thành viên HĐQT độc lập			-	-		Người nội bộ
4	Lê Thanh Tuấn	-	Trưởng BKS			-	-		Người nội bộ
5	Nguyễn Thị Linh	-	Thành viên BKS			-	-		Người nội bộ
6	Vũ Văn Dương	-	Thành viên BKS			-	-		Người nội bộ
7	Lê Thu Phương	-	Phó TGĐ, Người phụ trách quản trị Công ty, Người UQ CBTT			-	-		Cổ đông lớn, người nội bộ
8	Đặng Thị Tuyết Dung	-	Kế toán trưởng			15/05/2024	-		Người nội bộ

9	Nguyễn Thị Thúy Ngân	-	Người phụ trách quản trị công ty			30/06/2022	15/05/2024	Miễn nhiệm	Công ty con
10	Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang	-	-			27/12/2023	-		

1	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
2	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
3	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
4	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
5	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
6	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
7	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
8	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
9	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
10	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
11	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
12	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
13	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
14	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
15	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
16	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
17	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
18	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
19	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
20	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
21	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
22	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
23	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
24	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
25	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
26	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
27	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
28	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
29	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						
30	TP. HÀ NỘI		BK2 Lương Văn Sơn						

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH Gang thép Tuyên Quang	Công ty con			6 tháng/ 2024	02/NQ-HQĐT ngày 05/01/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Mua hàng hóa, dịch vụ: 7.560.000 đồng - Trả tiền mua hàng hóa, dịch vụ: 7.560.000 đồng - Bán hàng hóa, dịch vụ: 1.874.032.523.912 - Thu tiền bán hàng hóa, dịch vụ: 1.472.496.526.487

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng/năm 2024):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Phạm Bá Phú	-	Chủ tịch HĐQT			1.726.000	9,08%	
1	Phạm Bá Thạc	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Phần	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Đặng Văn Hương	-	-			0	0	Bố vợ
4	Nguyễn Thị Ân	-	-			0	0	Mẹ vợ
5	Đặng Thị Chi	-	-			0	0	Vợ
6	Phạm Bá Tùng	-	-			0	0	Con ruột
7	Phạm Tùng Bách	-	-			0	0	Con ruột
8	Phạm Minh Phúc	-	-			0	0	Con ruột
9	Phạm Thị Thuận	-	-			100	0,0005	Chị ruột
10	Phạm Thị Thuận	-	-			0	0	Chị ruột

11	Phạm Thị Tươi	-	-	-			100	0,0005	Em ruột
12	Nguyễn Hồng Nam	-	-	-			100	0,0005	Anh rể
13	Phạm Trí Thành	-	-	-			0	0	Anh rể
II	Đặng Ngọc Hưng	-	-	TV HĐQT kiêm TGD			1.126.000	5,93%	
1	Đặng Ngọc Hợi	-	-	-			0	0	Bố ruột
2	Nguyễn Thị Lê	-	-	-			0	0	Mẹ ruột
3	Đinh Thị Hồng	-	-	-			0	0	Bố vợ
4	Đặng Thị Thanh	-	-	-			0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Vân	-	-	-			0	0	Vợ
6	Đặng Minh Tuấn	-	-	-			0	0	Con ruột
7	Đặng Khánh Chi	-	-	-			0	0	Con ruột
8	Đặng Thị Huệ	-	-	-			0	0	Chị ruột
9	Doãn Ngọc Hà	-	-	-			0	0	Anh rể
10	Đặng Thị Hương	-	-	-			0	0	Chị ruột
11	Nguyễn Quốc Cường	-	-	-			0	0	Anh rể

III	Nguyễn Tổng Thắng	-	TV HĐQT độc lập			0	0	
1	Nguyễn Tổng Dũng	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Hoa	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thành Công	-	-			0	0	Bố vợ
4	Hoàng Thị Nguyễn	-	-			0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Bằng	-	-			0	0	Vợ
6	Nguyễn Thùy Dương	-	-			0	0	Con ruột
7	Nguyễn Minh Khôi	-	-			0	0	Con ruột
8	Nguyễn Tổng Kiên	-	-			0	0	Anh ruột
9	Nguyễn Tổng Quyết	-	-			0	0	Anh ruột
10	Nguyễn Tổng Chiến	-	-			0	0	Anh ruột
IV	Lê Thu Phương	-	Phó TGĐ, Người phụ trách quản trị Công ty, Người UQ CBTT			1.343.000	7,068%	
1	Phạm Thị Hiệp	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Nguyễn Duy Ưng	-	-			0	0	Bố chồng
3	Đặng Thị Minh	-	-			0	0	Mẹ chồng

4	Nguyễn Duy Quang	-	-	-	-	0	0	Chồng
5	Nguyễn Duy Vinh	-	-	-	-	0	0	Con ruột
6	Nguyễn Phương Dung	-	-	-	-	0	0	Con ruột
7	Lê Hồng Thanh	-	-	-	-	0	0	Anh ruột
8	Lê Thị Thanh Hòa	-	-	-	-	0	0	Chị ruột
V	Lê Thanh Tuấn	-	-	Trưởng BKS	-	713.000	3,75%	
1	Lê Xuân Hậu	-	-	-	-	0	0%	Bố đẻ
2	Lê Thị Nhỏ	-	-	-	-	0	0%	Mẹ đẻ
3	Trần Đức Duống	-	-	-	-	0	0%	Bố vợ
4	Vũ Thị Phương	-	-	-	-	0	0%	Mẹ vợ
5	Trần Thị Bích Liên	-	-	-	-	0	0%	Vợ
6	Lê Thị Thanh Thảo	-	-	-	-	0	0%	Con đẻ
7	Lê Nam Khánh	-	-	-	-	0	0%	Con đẻ
8	Lê Thanh Hiền	-	-	-	-	0	0%	Anh ruột
9	Võ Thị Hồng Ngọc	-	-	-	-	0	0%	Chị dâu
10	Lê Thị Mỹ Dung	-	-	-	-	0	0%	Em ruột

11	Nguyễn Thanh Liêm	-	-	-			0	0%	Em rể
12	Lê Thanh Hùng	-	-	-			0	0%	Em ruột
13	Hoàng Thị Oanh	-	-	-			0	0%	Em dâu
VI	Vũ Văn Dương	-	-	Thành viên BKS			63.000	0,33%	
1	Vũ Văn Hà	-	-	-			0	0	Bố
2	Nguyễn Thị Huệ	-	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Phôn	-	-	-			0	0	Mẹ vợ
4	Nguyễn Thị Dung	-	-	-			0	0	Bố vợ
5	Vũ Quốc Thái	-	-	-			0	0	Anh ruột
6	Nguyễn Thị Anh	-	-	-			0	0	Vợ
7	Vũ Quỳnh Như	-	-	-			0	0	Con ruột
VII	Nguyễn Thị Linh	-	-	Thành viên BKS			38.000	0,2%	
1	Nguyễn Thị Lương	-	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Nguyễn Văn Hoàn	-	-	-			0	0	Bố chồng
3	Nguyễn Quang Hưng	-	-	-			0	0	Chồng
4	Nguyễn Thị Bình	-	-	-			0	0	Em ruột
5	Nguyễn Duy Long	-	-	-			0	0	Em ruột
VIII	Đặng Thị Tuyết	-	-	Kế toán			0	0%	

	Dung		trưởng						
1	Nguyễn Ngọc Quyển	-	-			0	0	0	Chồng
2	Nguyễn Hoàng Nam	-	-			0	0	0	Con trai
3	Nguyễn Minh Phụng	-	-			0	0	0	Con gái
4	Đặng Thuận	-	-			0	0	0	Bố đẻ
5	Trần Thị Nhạn	-	-			0	0	0	Mẹ đẻ
6	Nguyễn Duy Hình	-	-			0	0	0	Bố chồng
7	Nguyễn Thị Chiết	-	-			0	0	0	Mẹ chồng
8	Đặng Tiến Dũng	-	-			0	0	0	Em trai
9	Đặng Ánh Dương	-	-			0	0	0	Em trai
10	Nguyễn Thị Khiêm	-	-			0	0	0	Em dâu
11	Nguyễn Thị Nguyệt	-	-			0	0	0	Em dâu



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

